

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỊNH QUÁN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **50/2022/HNGĐ-ST**

Ngày 30-6-2022

“V/v ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trịnh Thị Kha

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Hương Giang

Ông Dương Văn Hạnh

**-Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Nguyễn Thành Trung- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa:** Ông Trần Xuân Tới.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở TAND huyện Định Quán, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 93/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2022 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

*-Nguyên đơn:* Bà **Bùi Thị N**, sinh năm 1990, “vắng mặt”

Địa chỉ: ấp 3, xã Phú Ngọc, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

*-Bị đơn:* Ông **Lê Thanh C**- sinh năm 1982, “vắng mặt”

Địa chỉ: ấp 3, xã Phú Ngọc, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Bà Na và ông Cảnh tự nguyện chung sống kết hôn với nhau vào năm 2012, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Ngọc, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, được Ủy ban nhân dân xã Phú Ngọc cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 08/10/2012. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn vì ông Cảnh không có nghề nghiệp ổn định nhưng lại thường xuyên nhậu nhẹt rồi xúc phạm đánh bà Na. Bà đã nhiều lần cho cơ hội sửa chữa nhưng vẫn

không có kết quả. Cho đến 2020 vợ chồng sống ly thân, không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau, không thực hiện nghĩa vụ vợ chồng. Nay tình cảm vợ chồng không còn nữa nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với ông Lê Thanh Cảnh.

Về con chung: Bà Na và ông Cảnh có 02 con chung là Lê Gia Hân, sinh ngày 08/5/2013 và Lê Gia Bảo, sinh ngày 27/9/2015. Hiện 02 con chung đang ở với bà nên bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung và không yêu cầu ông Cảnh cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra bà Na đề nghị Tòa án giải quyết vụ án ly hôn vắng mặt trong các buổi làm việc, các phiên họp và hòa giải cũng như xét xử.

*Bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Ông Cảnh và bà Na sau khi tìm hiểu thì tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Phú Ngọc. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại ấp 3, xã Phú Ngọc hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do không hợp trong tính tình cách sống. Nay bà Na xin ly hôn thì ông Cảnh đồng ý ly hôn.

Về con chung: Bà Na và ông Cảnh có 02 con chung là Lê Gia Hân, sinh ngày 08/5/2013 và Lê Gia Bảo, sinh ngày 27/9/2015. Hiện 02 con chung đang ở với bà Na nên bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung và không yêu cầu ông Cảnh cấp dưỡng nuôi con thì ông Cảnh đồng ý và không có ý kiến gì khác.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra ông Cảnh đề nghị Tòa án giải quyết vụ án ly hôn vắng mặt trong các buổi làm việc, các phiên họp và hòa giải cũng như xét xử.

*Phát biểu của Kiểm sát viên về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:*

Thẩm phán đã tiến hành đầy đủ các hoạt động tố tụng về xác định quan hệ pháp luật, tư cách tham gia tố tụng của đương sự, thẩm quyền giải quyết của Tòa án, thời hạn chuẩn bị xét xử, thời hạn chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu theo thẩm quyền, thủ tục gửi, cấp và tổng đạt các văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát và người tham gia tố tụng tất cả đều đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng và đầy đủ các phần của phiên tòa sơ thẩm, phần thủ tục bắt đầu phiên tòa, phần tranh tụng tại phiên tòa. Thư ký phiên tòa thực hiện đúng và đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Về việc giải quyết vụ án: Quan hệ hôn nhân của bà Na và ông Cảnh là hợp pháp. Vợ chồng đã có nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được, đời sống chung đã chấm dứt. Căn cứ Luật Hôn nhân gia đình thì mục đích hôn nhân của vợ chồng đã không

đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Na, cho bà Na được ly hôn với ông Cảnh. Về con chung: Giao 02 con chung chưa thành niên là Lê Gia Hân, sinh ngày 08/5/2013 và Lê Gia Bảo, sinh ngày 27/9/2015 cho bà Na nuôi dưỡng chăm sóc và tạm thời miễn cho ông Cảnh nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung, nợ chung không xem xét giải quyết. Về án phí: Bà Na phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Những kiến nghị khắc phục sai sót ở cấp sơ thẩm là không có.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị Na và ông Lê Thanh Cảnh đã tự nguyện chung sống và kết hôn với nhau vào năm 2012, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Ngọc, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, được Ủy ban nhân dân xã Phú Ngọc cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 08/10/2012. Như vậy hôn nhân của bà Na và ông Cảnh được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Nhưng nay vợ chồng đã có nhiều mâu thuẫn không hàn gắn được, gia đình mất đi hạnh phúc nguyên nhân là do không hòa hợp trong tính tình cách sống và đã sống ly thân. Căn cứ Điều 18 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2000, xét thấy bà Na và ông Cảnh không còn sống chung với nhau, đời sống chung vợ chồng đã chấm dứt, vợ chồng không còn thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Bà Na vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn. Ông Cảnh cũng đồng ý ly hôn với bà Na. Các đương sự xin vắng mặt nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải đoàn tụ cho các đương sự được. Do đó chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Na. Cho bà Na được ly hôn với ông Cảnh.

[3] Về con chung: Bà Na và ông Cảnh có 02 con chung là Lê Gia Hân, sinh ngày 08/5/2013 và Lê Gia Bảo, sinh ngày 27/9/2015. Hiện 02 con chung đang ở với bà nên bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung và không yêu cầu ông Cảnh cấp dưỡng nuôi con. Ông Cảnh cũng đồng ý giao 02 con chung cho bà Na nuôi dưỡng.

Luật Hôn nhân và Gia đình quy định: Việc giao con chung cho một bên trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn là căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của người con. Xét ý kiến của bà Na và ông Cảnh về việc nuôi con là hợp lý, phù hợp với điều kiện thực tế của các bên và phù hợp với nguyện vọng của con chung. Vì vậy, giao 02 con chung chưa thành niên là Lê Gia Hân, sinh ngày 08/5/2013 và Lê Gia Bảo, sinh ngày 27/9/2015 cho bà Na trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn. Tạm thời miễn cho ông Cảnh nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng. Ông Cảnh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, bà Na ông Cảnh có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[4] Về tài sản chung: Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về nợ chung: Tòa án không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Bà Na phải chịu 300.000 đồng án phí DSST về ly hôn.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 28; Điều 68; Điều 146, 147; khoản 1 Điều 228; Điều 220, 266 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 85, 89, 91, 92, 94 Luật hôn nhân và Gia đình năm 2000, Điều 131 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

#### Tuyên xử:

1)- Về hôn nhân: Cho bà Bùi Thị Na được ly hôn với ông Lê Thanh Cảnh.

2)- Về con chung: Giao 02 con chung chưa thành niên là Lê Gia Hân, sinh ngày 08/5/2013 và Lê Gia Bảo, sinh ngày 27/9/2015 cho bà Na trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn. Tạm thời miễn cho ông Cảnh nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng. Ông Cảnh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, bà Na ông Cảnh có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3)- Về tài sản chung: Tòa án không xem xét giải quyết.

4)- Về nợ chung: Tòa án không xem xét giải quyết.

5)- Về án phí: Bà Bùi Thị Na phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí DSST về ly hôn. Số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà Na đã nộp ngày 19/4/2022 theo biên lai số 0003521 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Quán tỉnh Đồng Nai chuyển thành án phí. Bà Na đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai vắng mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Báo cho nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Định Quán;
- Chi cục THADS H. Định Quán;
- UBND xã Phú Ngọc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**TRỊNH THỊ KHA**